



THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 19/01/2024

THANH KHOẢN DUY TRÌ
Ở MỨC THẤP

Quốc tế

- Phố Wall ghi nhận diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 18/01. Chỉ số Dow Jones tăng 201,94 điểm (+0,54%), chỉ số NASDAQ tăng 200,03 điểm (+1,35%) và chỉ số S&P 500 tăng 41,73 điểm (+0,88%). Nhóm cổ phiếu công nghệ đã hỗ trợ thị trường chứng khoán Mỹ và thúc đẩy các chỉ số chính tăng điểm.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tăng điểm trong ngày giao dịch 18/01. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 12,80 điểm (+0,17%), CAC 40 (Pháp) tăng 82,66 điểm (+1,13%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch 18/01.
- Giá dầu WTI tăng 2,09% và dầu Brent tăng 1,57% trong phiên giao dịch ngày 18/01. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận diễn biến tăng.
- Trung Quốc vận hành thương mại nhà máy điện hạt nhân thế hệ 4 đầu tiên trên thế giới.
- ECB đối mặt với thách thức tăng trưởng tiền lương trong cuộc chiến lạm phát

Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 59,28 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu VHM, VCG, MWG.
- Tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5, với đa số đại biểu tán thành, Quốc hội khoá XV đã thông qua Luật Đất đai (sửa đổi) với rất nhiều nội dung mới.

Diễn biến thị trường:

- Đóng cửa ngày 18/01, Vnindex tăng 6,53 điểm, đóng cửa tại 1.169,06 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 596 nghìn đơn vị, tương ứng 13.198 tỷ đồng. Trong ngắn hạn chỉ số ghi nhận duy trì diễn biến đi ngang có chiều hướng tăng giá, kết phiên giao dịch đóng cửa tăng điểm vượt lên khỏi ngưỡng kháng cự **1.163 - 1.165** điểm trong bối cảnh các chỉ báo kỹ thuật sau khoảng thời gian chỉnh lại và suy yếu đang cho tín hiệu diễn biến khả quan trở lại.
- Thanh khoản thị trường có ghi nhận suy giảm so với trung bình tuần giao dịch trước đó bởi tâm lý thận trọng hơn của dòng tiền và hiện tượng phân hóa và xoay vòng giữa các nhóm cổ phiếu đang diễn ra với điểm nhấn là nhóm cổ phiếu BĐS, BĐS khu công nghiệp và bán lẻ.

Chiến lược giao dịch: Duy trì tỷ trọng cổ phiếu / tiền mặt tại ngưỡng 80/20

- NĐT được khuyến nghị duy trì tỷ trọng ở mức **80/20** với danh mục cp tiềm năng dưới đây với kỳ vọng chỉ số tiếp tục duy trì được dư địa tăng giá hiện tại và hướng tới ngưỡng kháng cự tiếp theo tại **1.200** điểm. Ngoài ra, NĐT cũng cần thận trọng với kịch bản điều chỉnh có thể xảy ra với thị trường đặc biệt trong bối cảnh thanh khoản đang suy giảm và dòng tiền đang có phần yếu đi và được khuyến nghị hạ tỷ trọng cổ phiếu nắm giữ nếu chỉ số không duy trì được ngưỡng hỗ trợ **1.163 - 1.165** điểm vừa mới được hình thành.
- Trong trường hợp áp lực bán ở ngưỡng **1.163 - 1.165** điểm lớn, NĐT có thể tận dụng diễn biến điều chỉnh của chỉ số Vn-Index trong kịch bản kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ dài hạn **1.130** điểm để gia tăng tỷ trọng trở lại cổ phiếu nắm giữ..

Danh mục ưu tiên quan sát: Tiềm năng tăng giá ngắn trong giai đoạn này:

- ❖ **Đầu tư công:** HHV
- ❖ **Chứng khoán:** HCM, SHS, VIX
- ❖ **Bất động sản:** TCH, DIG
- ❖ **Cảng biển:** HAH
- ❖ **Thép:** HSG
- ❖ **Bank:** VIB, SSB, ACB
- ❖ **Bán lẻ:** DGW
- ❖ **Khác:** PNJ, GEX, GVR

Doanh nghiệp

-  HBC: Cổ phiếu Xây dựng Hòa Bình (HBC) ra khỏi diện hạn chế, được giao dịch toàn thời gian từ ngày 19/1
-  PC1: BEHS - cổ đông lớn của PC1 cùng 2 công ty con đã đăng ký bán toàn bộ số cổ phiếu đang nắm giữ tại PC1 nhằm mục đích tái cơ cấu danh mục đầu tư.
-  TNH: Ông Hoàng Tuyên - Chủ tịch HĐQT CTCP Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên thông báo tặng 3 triệu cổ phiếu cho hai người con ruột.
-  ASM: Quỹ ngoại đến từ Phần Lan - PYN Elite chính thức trở thành cổ đông lớn sau khi mua thỏa thuận 3.75 triệu cp của CTCP Tập đoàn Sao Mai, nâng tỷ lệ sở hữu lên 5,02%
-  NTC: CTCP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên “cán đích” năm 2023 với lãi sau thuế 300 tỷ đồng, tăng 17% so với năm trước, đồng thời vượt 5% kế hoạch đề ra.
-  VIX: Năm 2023, VIX ghi nhận tổng doanh thu đạt 1,624 tỷ đồng, tăng 36.7% và lợi nhuận trước thuế đạt 1,198.8 tỷ đồng, tăng gấp ba so với năm trước.
-  ABI: Kết thúc quý 4/2023, CTCP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam thu về lợi nhuận ròng hơn 34 tỷ đồng, giảm 36% so với cùng kỳ năm trước
-  NTP: Nhờ giá nguyên vật liệu và chi phí lãi vay giảm mạnh trong quý 4/2023, CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong báo lãi ròng hơn gấp đôi cùng kỳ, gần 165 tỷ đồng.
-  DVP: Cảng Đình Vũ kết thúc năm 2023 với lợi nhuận trước thuế đạt 396 tỷ đồng, tăng 15% so với năm trước (vượt 10% kế hoạch năm) và lãi ròng 329 tỷ đồng, tăng 16%
-  MWG: Bách Hóa Xanh sẽ chào bán riêng lẻ tối đa 10% cổ phần ngay trong nửa đầu năm 2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	18/01/2024	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1169,06	0,56%	0,59%	6,64%	3,46%	5,50%
HNX30 INDEX	487,21	0,32%	-1,89%	-0,09%	-1,55%	28,57%
VN30 INDEX	1173,91	0,63%	0,89%	7,51%	3,75%	4,63%
S&P 500	4780,94	0,88%	-0,05%	0,85%	0,23%	21,69%
Dow Jones	37468,61	0,54%	-0,60%	0,44%	-0,59%	12,53%
Nasdaq	15055,65	1,35%	0,57%	1,01%	0,30%	37,41%
Shanghai Composite	2845,784	0,43%	-1,26%	-2,95%	-4,34%	-12,17%
Nikkei 225	35948,86	1,36%	1,04%	8,22%	7,42%	36,14%
Thailand SET	1377,93	-0,20%	-2,15%	-1,22%	-2,68%	-18,39%
Malaysia	1478,79	-0,03%	-0,57%	0,90%	1,66%	-1,16%
Philippine	6510,87	-0,94%	-1,56%	-0,16%	0,94%	-7,80%
Indonesia JCI	7252,967	0,73%	0,46%	0,91%	-0,27%	6,35%
FTSE 100	7459,09	0,17%	-1,55%	-2,34%	-3,55%	-3,72%
DAX	16567,35	0,83%	0,12%	-1,06%	-1,10%	11,04%
CAC 40	7401,35	1,13%	0,19%	-2,29%	-1,88%	6,47%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	0	0,55	1,96
Fubon FTSE Vietnam ETF	0	0	14,48	0,77	67,66	789,69
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	1,29	0	77,53	3,14
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	-0,89	-6,84
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	0	-2,62	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	0	-0,41	-7,06
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	-0,89	-6,84
Asian Growth CUBS ETF	0	0,08	4,31	4,31	-56,27	-144,06
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0,04	1,58	1,36	5,31	5,31
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	1,39	0	6,09	23,13
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0	0	8,75	8,75
SSIAM VN30 ETF	0	0	0	0	1,89	1,96
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0,21	0	0,55	-1,31
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0	0,32	-14,84	-13,38	-105,58	-29,6
DCVFMVN Diamond ETF	0	-27,09	-56,57	-36,91	-187,84	166,86
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	6,12	11,2
VanEck Vietnam ETF	0	0	0	0	-2,44	-2,44

Nguồn: Bloomberg (ĐV: Triệu USD), VietinBank Securities

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
MCP	37.500	200	6,99%
VFG	38.500	455.500	6,94%
HBC	8.680	5.728.600	6,90%
HRC	51.400	200	6,86%
TVB	5.770	625.100	6,85%
PDN	106.900	200	6,79%
FDC	17.500	100	6,38%
HNA	23.950	112.400	6,21%
NLG	39.150	8.475.300	5,24%
FUEFCV50	12.790	3.700	5,09%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VNT	37.400	300	10,00%
DTG	25.300	3.200	10,00%
NAP	9.900	400	10,00%
BCF	32.500	18.300	9,80%
GDW	29.200	200	9,77%
TXM	4.600	2.500	9,52%
PCG	6.900	5.800	9,52%
VCM	13.400	100	8,94%
SJ1	12.400	100	8,77%
NBW	26.800	100	8,50%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
RDP	8.390	1.536.700	-6,98%
ADP	20.050	5.500	-6,96%
ST8	19.600	2.061.100	-6,89%
HSL	7.440	2.046.200	-6,88%
LGC	61.200	200	-6,85%
FIR	11.900	1.923.100	-6,67%
SMA	8.650	1.200	-5,46%
CMV	8.510	400	-5,44%
LEC	5.800	600	-5,07%
SCD	15.000	700	-5,06%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TMX	9.000	400	-10,00%
KTT	4.700	71.200	-9,62%
THB	11.300	500	-9,60%
TKG	12.600	425.600	-8,70%
QHD	33.500	5.100	-8,22%
VNC	45.000	1.000	-8,16%
VE1	3.400	300	-8,11%
PTD	8.200	100	-7,87%
DIH	24.000	90.800	-7,69%
SGD	10.800	2.400	-7,69%

Nguồn: Fiiipro, VietinBank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	18/01/2024	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	74,08	2,09%	2,99%	0,99%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	79,1	1,57%	1,00%	-0,20%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3879	-0,39%	-0,31%	-0,69%		HPG
Nhôm	USD/MT	2138,24	-0,74%	-2,30%	-4,09%		
Đồng	USd/lb.	374,5	0,32%	-0,50%	-3,60%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	128,9	-0,46%	-1,41%	-10,95%		
Đường	USd/lb.	23,04	3,09%	7,61%	8,12%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	444	0,40%	-2,89%	-5,98%		
Gas	USD/MMBtu	2,697	-6,03%	-12,88%	8,27%		
Sữa	USD/cwt	15,14	-0,13%	-0,39%	-6,14%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	2021,6	0,75%	0,28%	-1,33%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	22,807	0,61%	0,86%	-5,84%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	585,5	0,52%	-2,90%	-5,86%		
Thịt lợn	USd/lb.	71,1	-0,49%	-1,35%	-0,66%		
Thép HRC	CNY/MT	4037	-0,30%	-0,07%	0,27%		HPG

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!